

Bản án số: 13/2017/HNGĐ-ST

Ngày 27 - 12 - 2017

V/v tranh chấp ly hôn, giải quyết
việc nuôi con và yêu cầu cấp
dưỡng nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phụng Ayun

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Chí Dũng.

2. Ông Phan Văn Sỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thao - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc tham gia phiên tòa:

Ông Y Ker B'Krông - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường A Toà án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn, giải quyết việc nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị H K HLông, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Buôn J, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

2. *Bị đơn:* Anh Y M Uông, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Buôn J, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

(Yêu cầu xét xử vắng mặt)

3. *Người phiên dịch tiếng dân tộc M'Nông cho các đương sự:*

Ông Y H Teh; dân tộc: M'Nông; địa chỉ và nơi công tác: Phụ trách đội Công tác Ban dân vận huyện Ủy L, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua đơn khởi kiện ngày 05/4/2017 nguyên đơn chị H K HLõng trình bày: Giữa chị và anh Y M Uông đã tự nguyện tìm hiểu sống chung với nhau từ năm 2003. Đến ngày 13/02/2009 thì vợ chồng mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc; đến năm 2012 trở về đây thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn vợ chồng; nguyên nhân nhất là do anh Y M không quan tâm chăm sóc đến vợ con, thường xuyên uống rượu chè say xỉn, rồi bỏ nhà đi lang thang nơi đây mai đó, rồi thỉnh thoảng về nhà chửi bới, xúc phạm, đánh đập vợ con nhiều lần và đập phá tài sản trong nhà; không chịu lao động lo làm ăn xây dựng kinh tế gia đình; mặc dù chị H K và cả hai bên gia đình nội ngoại đã khuyên can, đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần hoặc nhờ đến Công an xã và chính quyền địa phương can thiệp nhưng anh Y M vẫn không thay đổi những thói hư tật xấu, luôn bất đồng về quan điểm sống dẫn đến tình cảm giữa hai vợ chồng bị sút mẻ, thiếu sự tôn trọng lẫn nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài hơn nhiều năm nay; hơn nữa giữa chị H K và anh Y M đã sống ly thân với nhau thời gian quá lâu từ năm 2013 cho đến nay; anh Y M thường xuyên sống đi lang thang, không quay về nhà sống chung với vợ con nữa, mỗi người sống ở mỗi nơi. Mặt khác, hiện nay anh Y M đã đi lấy người khác tên là H D Du ở Buôn D, xã Y, huyện L. Do đó, chị H K HLõng xét thấy không còn tình cảm yêu thương anh Y M nữa nên đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn đối với anh Y M Uông để giải phóng cho cả hai người được tự do ổn định tư tưởng và yên tâm lo làm ăn để nuôi dưỡng con cái ăn học.

Về con chung: Chị H K HLõng và anh Y M Uông có hai đứa con chung tên Y T HLõng, sinh ngày 18/01/2005 và H N HLõng, sinh ngày 26/9/2009; hiện cả hai đứa con đang đi học và sinh sống cùng với chị H K HLõng tại Buôn J, xã B, huyện L. Nguyên vọng của chị H K HLõng muốn được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai đứa con chung cho đến tuổi trưởng thành. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, lúc khởi kiện ban đầu là yêu cầu anh Y M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi một đứa cháu H N HLõng, sinh ngày 26/9/2009 theo hàng tháng với mức 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu H N đủ 18 tuổi. Nhưng, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, thì đến ngày 04/8/2017 chị H K HLõng xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc không yêu cầu anh Y M Uông phải cấp dưỡng nuôi cháu H N HLõng nữa, vì lý do anh Y M Uông cứ sống đi lang thang, công việc làm ăn không ổn định và thu nhập không xác định được nên chị H K HLõng xin rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đối với anh Y M Uông.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qua biên bản xác minh ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện L đã gặp bà H N KMăn; Buôn phó Buôn D, xã Y, huyện L cho biết: Anh Y M Uông không có đăng ký tạm trú, tạm vắng tại Buôn D, xã Y nhưng có hay đi qua lại với chị H D Du, có lúc ở nhà H D hoặc có lúc đi ở nơi khác, cứ đi sống lang thang không có chỗ ở ổn định, chỉ nghe nói anh Y M đã có vợ ở xã B, vậy Buôn phó có nhắc nhở muốn ở hợp pháp thì phải làm thủ tục đăng ký tạm trú, tạm vắng theo quy định nhưng mãi cho đến nay Buôn phó Buôn D vẫn chưa thấy anh Y M cung cấp các

giấy tờ tạm trú, tạm vắng. Ngoài ra, anh Y M đi đâu và làm gì thì Buôn phó Buôn D không biết.

Qua biên bản xác minh ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện L đã gặp ông Y T Teh; Buôn phó Buôn J, xã B, huyện L cho biết: Vợ chồng chị H K HLõng và anh Y M Uông, sau khi kết hôn về sống chung tại Buôn J, xã B, huyện L vào khoảng năm 2008. Trong thời gian này vợ chồng chị H K và anh Y M làm ăn sinh sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nhiều lần, vì lý do anh Y M hay uống rượu chè say xỉn rồi về nhà đánh đập vợ con nhiều lần, chị H K đã báo cáo với Ban tự quản Buôn J, sau đó gọi mời hai vợ chồng lên để hòa giải nhưng anh Y M không chấp hành, kể từ thời gian đó vợ chồng chị H K và anh Y M thường xuyên cãi vả nhau, anh Y M lại bỏ nhà đi, liên tục thay đổi nơi sinh sống trên các địa bàn xã, thị trấn, có lúc ở Buôn J, xã B và có lúc bỏ về nhà bố mẹ đẻ của mình ở Buôn J, thị trấn L hoặc có lúc ra xã Y để ở vài ngày, rồi lại về nhà ở Buôn J, xã B gây sự, chửi mắng vợ con, không những gây mất an ninh trật tự ở trong Buôn J mà còn gây ảnh hưởng mất an ninh trật tự tại địa bàn xã B, huyện L. Ngoài ra, anh Y M đi đâu và làm gì thì Ban tự quản Buôn J không biết.

Trong quá trình giải quyết vụ án: Qua xác minh, thu thập chứng cứ cho thấy là anh Y M Uông sống cứ đi lang thang, làm thuê làm mướn, liên tục thay đổi nơi sinh sống trên địa bàn huyện L, gây khó khăn cho Tòa án trong việc cấp tổng đạt các giấy tờ văn bản tố tụng. Mặc dù, Tòa án đã gặp trực tiếp anh Y M để thực hiện việc cấp tổng đạt các giấy tờ như thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập phiên họp, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Y M vẫn cương quyết không chấp hành và tỏ thái độ không hợp tác, không chịu ký nhận bất cứ giấy tờ văn bản nào của Tòa án tổng đạt, làm gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Vì vậy, nên vụ án không thể tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật được (*có đầy đủ các biên bản làm việc với Y M Uông và chính quyền địa phương đã lưu giữ trong hồ sơ vụ án kèm theo*).

Tại biên bản xác minh ngày 06/12/2017 bị đơn anh Y M Uông trình bày: Anh Y M Uông vẫn nhất trí với ý kiến của chị H K HLõng đã trình bày trên đây về quan hệ hôn nhân, con cái, tài sản và nợ chung. Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống anh vẫn thừa nhận đôi lúc vợ chồng cũng liên tục xảy ra mâu thuẫn, xích mích, cãi vả nhau, chửi bới, xúc phạm nhau hoặc có đánh đập chị H K vài lần, nhưng điều đó không thể tránh khỏi được. Tuy nhiên, một phần cũng do lỗi của chị H K, trong khi vợ chồng đang sống chung với nhau thì chị H K có đi quan hệ với người đàn ông khác nên anh Y M bức tức không chịu đựng được, do đó mới bỏ nhà đi để về đến ở nhà (*Dì, dượng của chị H K*) khoảng một tháng, rồi lại đi làm thuê làm mướn. Đến khoảng ngày 26/02/2015, trong quá trình đi làm thuê làm mướn thì gặp chị H D Du nên anh Y M đã làm quen rồi về ở luôn nhà chị H D Du tại Buôn D, xã Y từ đó cho đến nay, thỉnh thoảng cũng có về nhà tại Buôn J, xã B, huyện L để thăm nom con cái, nhưng lại về sinh sống tại nhà H D ở Buôn D, xã Y, không quay về sinh sống với vợ con chị H K nữa. Nếu chị H K yêu cầu ly hôn với anh thì anh Y M vẫn đồng ý chấp nhận ly hôn với chị H K HLõng, vì tình cảm hai vợ chồng đã sống ly thân thời gian quá lâu từ năm 2013 cho đến nay. Về con

chung, nguyện vọng của anh Y M là giao cho chị H K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai đứa con chung tên Y T HLõng, sinh ngày 18/01/2005 và H N HLõng, sinh ngày 26/9/2009 cho đến tuổi trưởng thành. Anh Y M không chịu cấp dưỡng nuôi con, vì lý do nhà cửa, tài sản đã để lại hết cho chị H K sử dụng. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh Y M Ưông do bận công việc đi làm thuê làm mướn để kiếm sống nên không tham gia phiên tòa xét xử được và yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh Y M Ưông.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H K HLõng vẫn giữ nguyên quan điểm, yêu cầu khởi kiện của mình cũng như đã khai trong bản tự khai về quan hệ hôn nhân, con cái, tài sản và nợ chung. Các đương sự không có xuất trình chứng cứ mới hoặc phát sinh những tình tiết mới của vụ án tại phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật.

- Về tố tụng và thẩm quyền: Chị H K HLõng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con với bị đơn anh Y M Ưông; đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn anh Y M có địa chỉ nơi cư trú tại huyện L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Vậy, Tòa án căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Thẩm phán đã áp dụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, có tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chuẩn bị xét xử. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã áp dụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục của phiên tòa sơ thẩm. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị H K HLõng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật; còn bị đơn anh Y M Ưông mặc dù Tòa án đã triệu tập nhiều lần, niêm yết các giấy tờ văn bản tố tụng hoặc đã gặp trực tiếp anh Y M để cấp tổng đạt các giấy tờ văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Y M Ưông không chấp hành, không hợp tác, không chịu ký nhận bất cứ các giấy tờ văn bản tố tụng do Tòa án cấp tổng đạt và thường xuyên thay đổi liên tục nơi sinh sống trên địa bàn huyện L. Tòa án chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo đúng thời hạn quy định.

- Về điều luật áp dụng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1, Khoản 5 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H K HLõng, về việc yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Y M Ưông.

2. Về con chung: Giao hai đứa con chung tên Y T HLõng, sinh ngày 18/01/2005 và H N HLõng, sinh ngày 26/9/2009 cho chị H K HLõng trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành.

Các bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một trong hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Đình chỉ yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị H K HLõng đối với anh Y M Ưông là đúng pháp luật.

4. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

5. Về nghĩa vụ án phí: Gia đình chị H K HLõng và anh Y M Ưông là thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính Phủ, đã được chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận hộ nghèo và có giá trị đến hết ngày 30/12/2017 nên chị H K HLõng và anh Y M Ưông được miễn toàn bộ án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng và thẩm quyền: Chị H K HLõng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về “Ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con với anh Y M Ưông”. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn anh Y M Ưông có địa chỉ nơi cư trú tại huyện L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào Khoản 1, Khoản 5 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2003, giữa chị H K HLõng và anh Y M Ưông đã xác lập quan hệ hôn nhân và gia đình sống chung với nhau dựa trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Không vi phạm điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 13/02/2009 nên quan hệ hôn nhân giữa chị H K HLõng và anh Y M Ưông là hợp pháp, được pháp luật Nhà nước ta công nhận. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với nhau chỉ được hạnh phúc

khoảng thời gian đầu; đến năm 2012 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn vợ chồng; nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do anh Y M không quan tâm chăm sóc đến vợ con, thường xuyên uống rượu chè say xỉn, hay bỏ nhà đi sống lang thang nơi đây mai đó, rồi thỉnh thoảng về nhà chửi bới, xúc phạm, đánh đập vợ con nhiều lần và đập phá tài sản trong nhà; không chịu lao động lo làm ăn xây dựng kinh tế gia đình; mặc dù chị H K và cả hai bên gia đình đã khuyên can nhắc nhở nhiều lần hoặc nhờ đến Công an xã và chính quyền địa phương can thiệp nhưng anh Y M vẫn không thay đổi những thói hư tật xấu, từ đó tình cảm giữa hai vợ chồng bị sút mẻ, luôn bất đồng về quan điểm sống. Mặt khác, giữa chị H K và anh Y M đã thừa nhận vợ chồng sống ly thân thời gian quá lâu từ năm 2013, mỗi người sống ở mỗi nơi, anh Y M không quay về sống chung với vợ con nữa, hiện nay anh Y M đã đi lấy người khác tên là H D Du ở Buôn D, xã Y, huyện L và sống chung với chị H D Du từ năm 2015 cho đến nay. Anh Y M Ưông đã có hành vi dùng bạo lực và uy hiếp tinh thần đối với chị H K HLõng làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng hơn, không có biện pháp thích hợp để hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng. Như vậy, giữa chị H K HLõng và anh Y M Ưông đã có hành vi bạo lực gia đình, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân không đạt được nên cả hai bên đều đồng ý chấp nhận ly hôn với nhau. Do vậy, căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, vì thế Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H K HLõng và anh Y M Ưông là phù hợp.

[3] Về con chung: Giao hai đứa con chung tên là Y T HLõng, sinh ngày 18/01/2005 và H N HLõng, sinh ngày 26/9/2009 cho chị H K HLõng trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, lúc khởi kiện ban đầu chị H K HLõng yêu cầu anh Y M Ưông phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi một đứa cháu H N HLõng, sinh ngày 26/9/2009 theo hàng tháng với mức 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu H N đủ 18 tuổi. Nhưng, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, thì đến ngày 04/8/2017 chị H K HLõng xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc không yêu cầu anh Y M Ưông phải cấp dưỡng nuôi cháu H N HLõng nữa, vì lý do anh Y M Ưông thường xuyên uống rượu chè say xỉn, cứ sống đi lang thang, công việc làm ăn không ổn định và thu nhập không xác định được; do vậy Tòa án cần phải đình chỉ yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu H N HLõng với mức 1.000.000 đồng/tháng của chị H K HLõng đối với anh Y M Ưông là phù hợp.

Các bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một trong hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Đối với bị đơn anh Y M Ưông: Qua quá trình xác minh, thu thập chứng cứ cho thấy, mặc dù Tòa án đã triệu tập nhiều lần, đã làm thủ tục niêm yết các giấy tờ văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập phiên họp, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại nhà Y M Ưông ở Buôn J, tại trụ sở UBND xã B, tại Buôn D và tại trụ sở UBND xã Y, huyện L theo quy định của pháp luật nhưng anh Y M Ưông vẫn không chấp hành hoặc đã gặp trực tiếp anh Y M để thực hiện việc cấp tổng đạt các giấy tờ văn bản tố tụng nhưng anh Y M tỏ thái độ không hợp tác, vẫn không chịu ký nhận bất cứ các giấy tờ văn bản tố tụng do Tòa án cấp tổng đạt. Đây chỉ là cái cớ, viện ra nhiều lý do nhằm mục đích kéo dài, trì hoãn, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án và thường xuyên liên tục thay đổi nơi sinh sống trên địa bàn huyện L. Nên vụ án không thể tiến hành hòa giải theo quy định của pháp luật được. *(có đầy đủ các biên bản làm việc với Y M Ưông và chính quyền địa phương đã lưu giữ trong hồ sơ vụ án kèm theo)*. Căn cứ tại biên bản xác minh thì nguyện vọng của anh Y M Ưông về quan hệ hôn nhân vẫn đồng ý chấp nhận ly hôn với chị H K HLõng và yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh Y M Ưông.

[6] Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Gia đình chị H K HLõng và anh Y M Ưông là thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính Phủ, đã được chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận hộ nghèo và có giá trị đến hết ngày 30/12/2017 nên chị H K HLõng và anh Y M Ưông được miễn toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 51; Điều 55; Khoản 1 Điều 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1, Khoản 5 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 144; điểm h Khoản 1 Điều 217; Điều 235; điểm c Khoản 2 Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H K HLõng và anh Y M Ưông.

2. Về con chung: Giao hai đứa con chung tên là Y T HLõng, sinh ngày 18/01/2005 và H N HLõng, sinh ngày 26/9/2009 cho chị H K HLõng trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành.

Các bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một trong hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Đình chỉ yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu H N HLõng với mức 1.000.000 đồng/tháng của chị H K HLõng đối với anh Y M Ưông.

4. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

6. Về án phí: Chị H K HLõng và anh Y M Ưông được miễn toàn bộ án phí.

Chị H K HLõng có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Y M Ưông vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L;
- UBND xã B;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Y Phụng Ayun

